

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/DS-PT

Ngày: 14/4/2023

V/v “Tranh chấp HĐ vay tài sản”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Ý

*Các Thẩm phán:* Ông Vương Minh Tâm

Ông Nguyễn Văn Minh

**Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2023/DS-PT ngày 04 tháng 01 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 233/2023/QĐ-PT, ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1959;

1.2. Anh Đặng Việt T, sinh năm 1993;

1.3. Chị Đặng Thị Minh P, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Số 128, Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà N, anh T: Bà Đặng Thị Minh P – Văn bản ủy quyền ngày 07/01/2021 (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông P – Văn bản ủy quyền ngày 10/8/2022:

- Ông Danh Lý K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Bà Lê Ngân K, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số 267, đường 30/4, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Đặng Thị Vân A, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Định cư tại: Số 6 ngõ 1, hẻm 710 đường H, khu T, thành phố T, Đà Loan (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị A: Chị Đặng Thị Minh P. Địa chỉ: Số 128, Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang – Văn bản ủy quyền ngày 26/7/2022 (có mặt).

3.2. Chị Đặng Thị Hà L, sinh năm 1996 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

3.3. Chị Đặng Thị Diễm M, sinh năm 2007 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1959 (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Duy P.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T trình bày:* Vào ngày 27/8/2019 ông Đặng Văn Việt là chồng bà N và là cha của chị P và anh T có đồng ý cho ông Nguyễn Duy P vay số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) với lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, việc vay tiền trên hai bên có làm biên nhận. Sau khi vay tiền, ông P không đóng lãi tháng nào. Đến ngày 13/11/2020 ông Đặng Văn Việt bị bệnh, chết và đến nay, các nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu ông P phải hoàn trả số nợ vay nhưng ông P không chịu trả. Nay nguyên đơn yêu cầu giải quyết buộc ông Nguyễn Duy P phải trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và lãi suất tính từ ngày 27/8/2019 đến khi xét xử sơ thẩm, lãi được tính theo lãi suất Nhà nước quy định.

Quá trình giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn chỉ yêu cầu ông P phải hoàn trả số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và không yêu cầu tính lãi suất.

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Duy P trình bày:* Bị đơn thừa nhận có vay tiền ông Việt với số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng), biên nhận nợ do ông P làm và ông P có ký tên vào Biên nhận nợ. Khoảng 28 ngày sau khi mượn tiền thì ông P đã đóng lãi 30.000.000 đồng cho ông Việt lần 1 và 15 ngày sau khi đóng lãi lần 2 thì ông P đã trả cho ông Việt đủ 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và tiền lãi 15.000.000 đồng tại quán Sáu Đồi 5, việc trả tiền chỉ có ông P và ông Việt, không có ai chứng kiến và cũng không có làm giấy tờ gì vì ông P và ông Việt là chỗ làm ăn thân thiết. Trước đây ông P cũng nhiều lần mượn tiền của ông Việt, các lần mượn trước giữa ông P và ông

Việt chỉ làm một tờ biên nhận duy nhất do ông P tự làm và giao biên nhận cho ông Việt giữ, khi nào ông có tiền trả xong thì ông Việt sẽ giao lại biên nhận cho ông. Chỉ duy nhất một lần ông trả cho ông Việt 1.000.000.000 đồng mượn theo biên nhận nợ ngày 27/8/2019 là ông P trả cho ông Việt nhưng ông Việt không có đem theo biên nhận nên không có trả lại cho ông P. Ông Việt trả lời đã làm thất lạc biên nhận gốc và hứa sẽ tìm lại và xé bỏ biên nhận gốc cho ông P. Nay ông Việt đã chết các nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông P phải trả lại số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng), ông không đồng ý vì ông đã trả nợ cho ông Việt xong.

*Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Vân A, chị Đặng Thị Hà L trình bày:* Do bận việc gia đình, đã đồng ý ủy quyền cho chị Đặng Thị Minh P đại diện và toàn quyền quyết định trong việc giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến vụ án tranh chấp hợp đồng vay giữa cha là ông Đặng Văn Việt và bị đơn ông Nguyễn Duy P.

*Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Diễm M trình bày:* Do em còn nhỏ, chưa thành niên mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Minh N giám hộ. Em không có yêu cầu độc lập và thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại Bản án dân sự số 16/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 92; Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T đối với bị đơn ông Nguyễn Duy P, phải trả cho nguyên đơn số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Buộc bị đơn ông Nguyễn Duy P có nghĩa vụ trả cho các nguyên đơn số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất theo quy định pháp luật trên nợ gốc của nguyên đơn, đối với bị đơn ông Nguyễn Duy P.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí ủy thác và quyền kháng cáo

theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2022 bị đơn ông Nguyễn Duy P kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N. Tại phiên tòa, người đại diện của bị đơn giữ nguyên đơn kháng cáo và yêu cầu cầu hoãn phiên tòa phúc thẩm để thu thập chứng cứ tại Ngân hàng, thể hiện ông Nguyễn Duy P đã ủy quyền cho ông Lê Quốc Khánh chuyển tiền vào tài khoản của ông Đặng Văn Việt tại Ngân hàng để trả nợ cho ông Việt.

Đại diện nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu của đại diện bị đơn, vì phía bị đơn cho rằng đã trả nợ xong cho nguyên đơn, nhưng lời khai không thống nhất, lúc thì khai trả tiền trên xe ô tô, lúc thì trả tại quán Sáu Đồi 5, tại phiên tòa hôm nay lại cho rằng nhờ ông Lê Quốc Khánh chuyển vào tài khoản của ông Đặng Văn Việt để trả nợ, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời khai này nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Về tố tụng, những người tiến hành tố tụng, các đương sự tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung kháng cáo, tại phiên tòa, đại diện cho bị đơn là người kháng cáo yêu cầu hoãn phiên tòa là không có căn cứ; không cung cấp được tài liệu để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Duy P đúng quy định của pháp luật, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Theo tài liệu nguyên đơn cung cấp thì ngày 27/8/2019, ông Nguyễn Duy P vay của ông Đặng Văn Việt 1.000.000.000 đồng, với lãi suất 3%/tháng (BL: 11). Nên có căn cứ xác định bị đơn ông Nguyễn Duy P là người vay tiền của ông Đặng Văn Việt.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Danh Lý K là người đại diện cho bị đơn ông Nguyễn Duy P đề nghị đưa ông Lê Quốc Khánh tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng vì cho rằng bị đơn ông P đã đưa tiền và nhờ ông Khánh chuyển vào tài khoản của ông Việt 1.000.000.000 đồng để trả nợ cho ông Việt. Tuy nhiên tại phiên tòa, ông Khánh chỉ xác nhận ông P có nhờ ông Khánh chuyển tiền vào tài khoản của một người tên Việt, không rõ có phải là ông Đặng Văn Việt hay không và ông Khánh cũng không nhớ thời điểm chuyển tiền, số tài khoản chuyển tiền, Ngân hàng mà ông Khánh đã chuyển tiền và không cung cấp được bất kỳ tài liệu nào để chứng minh cho lời khai của mình. Do đó, đại diện bị đơn yêu cầu đưa ông Lê Quốc Khánh tham gia tố tụng với tư cách người làm

chứng và đề nghị hoãn phiên tòa để xác minh tại Ngân hàng là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3]. Tại cấp sơ thẩm, bị đơn cho rằng đã trực tiếp trả 1.000.000.000 đồng cho ông Việt; tại cấp phúc thẩm người đại diện cho bị đơn cho rằng bị đơn có nhờ ông Khánh chuyển tiền vào tài khoản của ông Việt để trả nợ và ông Khánh khai sau khi chuyển tiền cho ông Việt, ông Khánh giao chứng từ chuyển tiền cho bị đơn. Song, đến nay bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh bị đơn đã trả 1.000.000.000 đồng cho ông Việt.

[4]. Ngày 13/11/2020, ông Việt chết do bị bệnh (BL:12), vợ và các con của ông Việt khởi kiện, yêu cầu bị đơn ông P trả số tiền vay trên là có căn cứ. Ông P kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận lời trình bày của người đại diện cho bị đơn; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; bác đơn kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị đơn ông Nguyễn Duy P phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

I. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Duy P; giữ y Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 91, Điều 92; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T đối với bị đơn ông Nguyễn Duy P.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Duy P có nghĩa vụ trả cho các nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

2. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất theo quy định pháp luật trên nợ gốc của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T, đối với bị đơn ông Nguyễn Duy P.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn ông Nguyễn Duy P phải chịu 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng).

Hoàn lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh N, chị Đặng Thị Minh P, anh Đặng Việt T số tiền tạm ứng án phí 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) theo Biên lai số 0008577 ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Nguyễn Duy P phải chịu chi phí thực hiện ủy thác tư pháp số tiền là 372.000 đồng (ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

II. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Duy P phải chịu 300.000 đồng; khấu trừ 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000176 ngày 07/10/2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hậu Giang, ông Nguyễn Duy P đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Đường sự;
- Lưu VP (6), HS (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Ý**